

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 22/4/2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2026/TLST-DS, ngày 06 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Văn Thị Hồng P, sinh năm 1975, căn cước công dân số 064175001383; địa chỉ: D T, phường A, tỉnh Gia Lai.

- **Bị đơn:** Bà Lữ Thị L, sinh năm 1975, căn cước công dân số 052175009958; địa chỉ: Tở A T, phường A, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số nợ:** Bà Lữ Thị L công nhận còn nợ bà Văn Thị Hồng P số tiền 174.000.000 đồng (Một trăm bảy mươi bốn triệu đồng) và lãi suất (theo mức 10%/năm tương đương 0,83%/tháng) từ ngày 12/9/2025 đến ngày 22/4/2026 là 10.590.800 đồng (Mười triệu năm trăm chín mươi nghìn tám trăm đồng), tổng công hai khoản là 184.590.800 đồng (Một trăm tám mươi tư triệu năm trăm chín mươi nghìn tám trăm đồng). Nay bà P đồng ý giảm bớt cho bà L số tiền 4.590.800 đồng (Bốn triệu năm trăm chín mươi nghìn tám trăm đồng). Như vậy, số tiền bà L còn nợ bà P cả gốc và lãi là 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng).

- **Về thời gian và phương thức trả nợ:** Hai bên đương sự thỏa thuận, trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày 22/4/2026 bà Lữ Thị L có trách nhiệm trả dứt điểm toàn bộ số tiền 180.000.000đ (Một trăm tám mươi triệu đồng) cho bà Văn Thị Hồng P.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng

tháng bên phải thi hành án còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- **Về án phí:** Số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 180.000.000 đồng x 5% = 9.000.000 đồng (Chín triệu đồng), do hòa giải thành được giảm 50% còn lại 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng). Hai bên đương sự thống nhất thỏa thuận bà Lữ Thị L chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm này.

Bà Văn Thị Hồng P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm; hoàn trả lại cho bà Văn Thị Hồng P số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 14.600.000 đồng (Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000100, ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND khu vực 13 – Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai (Phòng Thi hành án khu vực 13);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn